

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS – PT

Ngày: 22 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:

Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Dương Thị X do có kháng cáo của bị cáo X đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Dương Thị X, sinh năm 1964; Nơi ĐKKHKT: thôn ĐS, thị trấn TH, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn P và bà Vũ Thị C; chồng là Bùi Bá Đ; 01 con sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2012/HSST ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện LT xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 24/9/2019; hiện tại ngoại; có mặt.

** Bị cáo không có kháng cáo được Tòa án triệu tập:*

Phạm Văn N, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: thôn Ngô Phần, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, vụ án này còn có 02 bị cáo khác, nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h18' ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại nhà Dương Thị X, Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Dương Thị X đang có hành vi nhận bằng cấp số lô, số đề do các thư ký chuyển đến. Tài liệu, đồ vật thu giữ được gồm: 01 (một) máy tính bảng Ipad ghi màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của Dương Thị X và 7.440.000đ.

Cũng khoảng 18h15' ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại nhà Nguyễn Thị Hà, Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Hà chuyển bằng cấp ghi số lô, số đề qua mạng xã hội zalo cho Dương Thị X. Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG mặt màu trắng có vỏ ốp màu đen. 01(một) quyển sổ ghi kết quả xổ số Miền Bắc tại góc dưới bên phải có chữ “Hải Tiến”, 01(một) máy tính nhãn hiệu Casio JF - 120 BN màu xám; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG có mặt màu vàng cát vỏ ốp màu trắng, 01 chiếc bút bi màu đen, 02(hai) tờ bằng cấp đề trong đó 01 tờ A4 được chia làm 6 cột thể hiện ghi số lô, số đề và 01 bằng cấp con có kích thước khoảng 4x8 cm thể hiện ghi số lô, số đề, tiền Việt Nam: 28.350.000đ.

Ngày 21 tháng 9 năm 2019, Phạm Thị Lan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú. Khai nhận hành vi ghi (bán) số lô, số đề cho người chơi, sau đó chuyển bằng cấp ghi số lô, số đề cho Dương Thị X để hưởng tiền phần trăm hoa hồng và giao nộp 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mà Lan sử dụng vào việc đánh bạc. .

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 Phạm Văn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú. Khai nhận hành vi ghi (bán) số lô, số đề cho người chơi, sau đó chuyển bằng cấp ghi số lô, số đề cho Dương Thị X để hưởng tiền phần trăm hoa hồng.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, Lương Thị Diễm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc, khai nhận hành vi ghi (bán) số lô, số đề cho người chơi, sau đó chuyển bằng cấp ghi số lô, số đề cho Dương Thị X.

Thời điểm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang X, Hà thì chưa có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, như vậy số tiền tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo cụ thể như sau: Số tiền dùng để đánh bạc của Phạm Thị Lan là 87.000.000đ, số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Thị Hà là 21.250.000đ, số tiền dùng đánh bạc của Phạm Văn N là 6.030.000đ, số tiền dùng đánh bạc của Lương Thị Diễm là 3.171.000đ. Số tiền Dương Thị X dùng để Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc là : $(87.000.000đ + 21.250.000đ + 6.030.000đ + 3.171.000đ) = 117.451.000đ$.

Với nội dung trên, bản án số: 03/2020/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Dương Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt:

Dương Thị X 24 tháng tù và phạt bổ sung 15 triệu đồng về tội “Đánh bạc”, 12 tháng tù và phạt bổ sung 20 triệu đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 36 tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2020, bị cáo Dương Thị X kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Dương Thị X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung yêu cầu đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét lại số tiền đánh bạc và tổ chức đánh bạc cho bị cáo.

Bị cáo N có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời trình bày rõ số tiền 6.030.000đ án sơ thẩm đã quy kết là do của bị cáo đánh bạc trực tiếp với X chứ không ghi cho người chơi nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Dương Thị X, phân tích về hành vi đánh bạc của X có căn cứ X đánh bạc với Phạm Văn N số tiền 6.030.000đ nên bị cáo chỉ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Vì vậy, đề nghị HĐXX phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều

54, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Thị X từ 06 đến 08 tháng tù và phạt bổ sung X 15.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước về tội “Đánh bạc”; giữ nguyên hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo X không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Thị X có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Dương Thị X là chủ đề, nhận bằng cấp ghi số lô, số đề của các thư ký: Phạm Thị Lan, Nguyễn Thị Hà, Phạm Văn N, Lương Thị Diễm để Tổ chức đánh bạc và đánh bạc. X chịu trách nhiệm thanh toán tiền thắng thua số lô, số đề với người chơi thông qua các thư ký. Ngày 20 tháng 9 năm 2019, Phạm Thị Lan, Nguyễn Thị Hà, Phạm Văn N, Lương Thị Diễm nhận ghi (bán) số lô, số đề cho người chơi. Phạm Thị Lan ghi được số tiền trên bảng cấp ghi số lô, số đề của người chơi là 87.000.000đ, Nguyễn Thị Hà ghi được số tiền trên bảng cấp của người chơi là 21.250.000đ, Phạm Văn N ghi được số tiền của người chơi là 6.030.000đ, Lương Thị Diễm ghi được số tiền của người chơi là 3.171.000đ. Tổng số tiền Dương Thị X “Tổ chức đánh bạc” là 111.421.000đ (gồm số tiền Lan ghi 87.000.000đ, Nguyễn Thị Hà ghi 21.250.000đ, Lương Thị Diễm ghi 3.171.000đ). Riêng đối với số tiền của Phạm Văn N ghi, do N khai là N đánh bạc trực tiếp với X nên đây là số tiền X dùng vào việc đánh bạc là 6.030.000đ.

Việc án sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Riêng đối với tội “Đánh bạc”, án sơ thẩm quy kết Dương Thị X tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 117.451.000đ, theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là không có căn cứ. Bởi X bị truy tố, xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” cùng số tiền là 117.451.000đ là không phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, X khai hành vi đánh bạc với N là lần đầu, bị cáo chỉ biết số tiền đánh lô, đề đó là của N, N báo cho bị cáo số tiền ghi lô, đề hơn 06 triệu đồng. Bị cáo N không kháng cáo nhưng có đơn trình bày bị cáo có biết X và có đánh lô, đề với X chiều ngày 20/9/2019 số tiền hơn 06 triệu đồng là của bị cáo trực tiếp đánh, bị cáo khai ghi của những người đi đường không biết tên tuổi là không đúng, do bị cáo tự

khai ra. Thực tế, X chỉ trực tiếp đánh bạc với Phạm Văn N, số tiền dùng vào việc đánh bạc của X chỉ là 6.030.000đ. Vì vậy, cần sửa bản án về tội “Đánh bạc” bị cáo chỉ phạm tội thuộc khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Hành vi đó cần phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo X, HĐXX thấy rằng:

Về tội “Tổ chức đánh bạc”, án sơ thẩm đã quy kết và xét xử bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, không nặng. Về tội “Đánh bạc”, án sơ thẩm đã áp dụng khung hình phạt theo khoản 2 Điều 321 là không phù hợp. N trình bày trực tiếp đánh bạc với X là 6.030.000đ, vì vậy bị cáo X chỉ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm mới đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ án sơ thẩm đã áp dụng, tại giai đoạn cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị X, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt:

Dương Thị X 08 (tám) tháng tù và phạt bổ sung X 15.000.000đ về tội “Đánh bạc”; 12 (mười hai) tháng tù và phạt bổ sung 20.000.000đ về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 20 (hai mươi) tháng tù và phạt bổ sung 35.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/9/2019 đến ngày 24/9/2019.

Xác nhận bị cáo đã nộp 35.000.000đ tiền phạt bổ sung và 200.000đ tiền án phí theo biên lai thu tiền số BN/2010/004486 ngày 25/02/2020 và số AA/2014/0004526 ngày 18/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Dương Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT; VKS; TAND huyện LT;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Xuân Tuấn

